

Bản án số: **138/2018/HSST**
Ngày: **23 -5- 2018**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Phương Hên**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Nguyễn Đình Đạt**

Bà Nguyễn Thị Minh Hồng

- Thư ký phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Ngọc Lan** – Cán bộ Tòa án nhân dân quận Long Biên

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên tham gia phiên tòa: **Bà Nguyễn Thu Hằng** - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 05 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 115/2018/HSST ngày 02 tháng 4 năm 2018, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 116/2018/QĐ – HSST ngày 12/ 4/2018 và quyết định hoãn Phiên tòa số 08/2018/QĐ-HPT ngày 26/4/2018 đối với bị cáo:

ĐẶNG THỊ A - Sinh năm: 1966; HKTT: Số 19 ngõ 46 phố TL, phường ĐG, quận Long Biên, Hà Nội; **Chỗ ở:** Số 19, ngõ 46, phố TL, tổ 6, phường ĐG, quận Long Biên, thành phố Hà Nội; **Văn hóa:** 7/12; **Nghề nghiệp:** Lao động tự do; **Con ông:** Đặng Văn Rẽ (Chết); **Con bà:** Dương Thị Hiền; **Chồng:** Bùi Văn Hà; Có 01 con sinh năm 1998; **TATS:** Theo lý lịch địa phương cung cấp và danh chỉ bản số 134 lập ngày 18/01/2018 tại Công an quận Long Biên xác định bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 10/01/2018. Ngày 13/01/2018 thay thế biện pháp ngăn chặn. Hiện áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. (Cố mật).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Trần Như H - sinh năm 1993

HKTT: Thôn ND - VB – BL – HN (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 18h00p ngày 10/01/2018 tổ công tác Công an phường ĐG đang làm nhiệm vụ tại khu vực ngõ 46 TL, phường ĐG, Long Biên, Hà Nội thì phát hiện Đặng Thị A đang có hành vi đánh bạc dưới hình thức bán số đề cho 01 nam thanh niên tên là: Trần Như H, sinh năm 1993, hộ khẩu thường trú: VB – BL – HN. Tổ công tác đã đưa Đặng Thị A và Trần Như H về Trụ sở công an phường ĐG, quận Long Biên để lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Đặng Thị A.

Thu giữ tang vật của Đặng Thị A gồm:

+ 02 tờ giấy A4 trên có ghi các số tự nhiên có chữ ký Đặng Thị A ghi ngày 10/01/2018.

- + 01 điện thoại NOKIA đã qua sử dụng
- + 01 điện thoại OPPO đã qua sử dụng
- + 01 quyển sổ ghi kết quả số số Miền Bắc
- + 470.000 đồng (bốn trăm bảy mươi nghìn đồng)

Thu giữ tang vật của H gồm:

- + 01 tích kê ghi số đề ngày 10/01/2018
- + 01 điện thoại SAMSUNG đã qua sử dụng

Quá trình điều tra, Đặng Thị A khai nhận:

Đặng Thị A bán hàng nước tại đầu ngõ 46 TL – Phường ĐG – Long Biên. Do muốn kiếm thêm thu nhập, Đặng Thị A nhận bán số lô, số đề tại quán nước của mình cho khách từ 8 giờ đến 18 giờ hàng ngày, khách mua số lô, đề trực tiếp hoặc thông qua gọi điện, tin nhắn. Sau đó, A chuyển bảng lô đề cho một người tên H1 (Hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch) để hưởng tiền chênh lệch theo tỷ lệ: 10% trên tổng số tiền bán đề được trong ngày, với số lô Anh hưởng 100 đồng 1 điểm. Hàng ngày, sau khi bán số lô, đề xong Anh tổng hợp lại và chuyển bảng số lô, đề cho H1 qua tài khoản Zalo của H1 là “Hiệp ld” Sau đó, H1 đến quán nước của Anh để thanh toán tiền thắng thua cho Anh rồi Anh thanh toán cho người mua trúng số lô, đề vào chiều hôm sau.

Đặng Thị A quy định với người mua lô, đề như sau: Đối với số đề và lô xiên, người mua bao nhiêu thì trả bấy nhiêu tiền. Còn lô thường: 01 điểm lô thường tương đương với 23.000 đồng. Lấy kết quả số số kiến thiết miền Bắc ngày hôm đó là căn cứ để xác định thắng thua. Người trúng số đề là người mua 02 số trùng với 02 số cuối của giải đặc biệt, tỉ lệ thắng là 1/80, người trúng lô thường là người mua 02 số trùng với 02 số cuối của tất cả các giải thưởng, tỉ lệ thắng là 80.000 đồng/01 điểm lô. Đối với lô xiên hai tỉ lệ là gấp 10 lần, lô xiên ba tỉ lệ gấp 40 lần, lô xiên 4 tỉ lệ gấp 100 lần số tiền người chơi bỏ ra mua.

Khoảng 18h ngày 10/01/2018, A đang bán nước tại quán thì H đến hỏi mua 02 số lô là 26, 89 mỗi số 5 điểm với số tiền là 230.000 đồng (Hai trăm ba mươi nghìn đồng). A đồng ý bán cho H. Khi A đưa tích kê cho H và nhận tiền thì cả hai bị lực lượng Công an phường ĐG, Long Biên bắt quả tang và đưa về trụ sở giải quyết.

Tại bản kết luận giám định số 605/C54-P5 ngày 28/2/2018 của Viện Khoa học hình sự - Tổng cục cảnh sát kết luận:

Chữ viết, chữ kí trên tài liệu cần giám định kí hiệu A1, A2, A3 so với chữ viết của Đặng Thị A trên các tài liệu mẫu so sánh kí hiệu M do cùng một người viết ra.

Căn cứ nghị quyết số 01/2010 ngày 22/01/2010 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao xác định: Tổng số tiền bán số lô, đề ngày 10/01/2018 thể hiện trong 02 bảng cấp ghi số lô, đề mà cơ quan công an đã thu giữ của Đặng Thị A là: 13.179.000 đồng (mười ba triệu một trăm bảy mươi chín nghìn đồng)

Tổng số tiền Đặng Thị A phải chịu trách nhiệm hình sự là 13.179.000 đồng (Mười ba triệu một trăm bảy mươi chín nghìn đồng)

Tại cơ quan điều tra, Đặng Thị A khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Đối với Trần Như H, xét thấy số tiền dùng để đánh bạc của Trần Như H chưa đủ để cấu thành tội Đánh Bạc do vậy Công an quận Long Biên đã quyết định xử lý hành chính: Căn cứ khoản 1 điều 26 Nghị định 167/NĐ-CP với mức phạt tiền 350.000 đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Long Biên đã tiến hành xác minh tài khoản zalo “Hiệp ld” tuy nhiên tài khoản đã bị khóa nên không có thông tin về số điện thoại và thông tin người sử dụng do vậy không đủ điều kiện, xác minh làm rõ và xử lý.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Long Biên đã xác định từ khi đánh bạc trái phép dưới hình thức bán số lô, đề Đặng Thị A đã thu lời bất chính được khoảng 03 triệu đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình theo đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Cáo trạng số: 109/KSĐT ngày 27/3/2018 của Viện Trưởng Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố **Đặng Thị A** về tội Đánh bạc theo điểm c khoản 2 điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa thấy rằng: Hành vi của bị cáo **Đặng Thị A** đã đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc theo điểm c khoản 2 điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015.

Về hình phạt đề nghị:

Áp dụng điểm c khoản 2 điều 321 ; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS 2015 đối với bị cáo **Đặng Thị A**

Đề nghị xử phạt bị cáo **Đặng Thị A** từ **36 – 40** tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS năm 2015.

- Đề nghị cho lưu hồ sơ 02 tờ giấy A4 trên có ghi các số tự nhiên có chữ ký Đặng Thị A ghi ngày 10/01/2018 thu giữ của Đặng Thị A và 01 tích kê ghi số đề ngày 10/01/2018 thu giữ của Trần Như H.

- Đề nghị tịch thu, sung Ngân sách nhà nước 01 điện thoại NOKIA đã qua sử dụng, 01 điện thoại OPPO đã qua sử dụng và số tiền 470.000 đồng thu giữ của bị cáo Anh.

- Đề nghị buộc Bị cáo phải truy nộp 3.000.000 đồng thu lời bất chính.

- Đề nghị tịch thu, tiêu hủy 01 quyển sổ ghi kết quả số số Miền Bắc

Nói lời sau cùng, bị cáo nhận thức hành vi phạm tội của mình là sai, vi phạm pháp luật. Mong HĐXX cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát

viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai báo và xuất trình các tài liệu, chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Xét lời khai nhận của bị cáo **Đặng Thị A** tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu; lời khai người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ và nội dung Cáo trạng của Viện Kiểm Sát đã truy tố. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 18h ngày 10/01/2018, tại khu vực ngõ 46 TL – Phường ĐG – Long Biên – Hà Nội, bị cáo Đặng Thị A đã có hành vi Đánh bạc trái phép dưới hình thức bán số lô, đề thì bị Công an phường ĐG, Long Biên, Hà Nội bắt quả tang. Tổng số tiền Đặng Thị A phải chịu trách nhiệm hình sự là **13.179.000 đồng (Mười ba triệu một trăm bảy mươi chín nghìn đồng).**

Hành vi của bị cáo **Đặng Thị A** đã đủ dấu hiệu cấu thành tội Đánh bạc. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c Khoản 2 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố các bị cáo về tội: **“Đánh bạc”** theo Khoản 2 Điều 321 là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Căn cứ nghị quyết số 01/2010 ngày 22/01/2010 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao xác định: Tổng số tiền Đặng Thị A phải chịu trách nhiệm hình sự là 13.179.000 đồng (Mười ba triệu một trăm bảy mươi chín nghìn đồng).

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã cố ý xâm phạm trật tự công cộng đ▯ợc bộ luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội nên cần phải xử lý nghiêm khắc đối với bị cáo.

Xét nhân thân mặc dù chưa có tiền án, tiền sự. Song xét về tính chất và mức độ của tội phạm do bị cáo thực hiện Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Về tình tiết giảm nhẹ TNHS của bị cáo: Khi lượng hình cũng xem xét, tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa bị cáo thành khẩn nhận tội, ăn năn hối cải nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng mức hình phạt tù đối với bị cáo là có căn cứ và phù hợp với nhận định của HĐXX.

Hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có tài sản và thu nhập nên không áp dụng

Đại diện VKS đề nghị miễn hình phạt bổ sung đối với các bị cáo là có căn cứ phù hợp với nhận định của HĐXX.

Về xử lý vật chứng:

- Cho lưu hồ sơ 02 tờ giấy A4 trên có ghi các số tự nhiên có chữ ký Đặng Thị A ghi ngày 10/01/2018 thu giữ của Đặng Thị A và 01 tích kê ghi số đề ngày 10/01/2018 thu giữ của Trần Như H là tang vật vụ án.

- Cho tịch thu, sung quỹ nhà nước 01 điện thoại NOKIA đã qua sử dụng; 01 điện thoại OPPO đã qua sử dụng; số tiền 470.000 đồng thu giữ của bị cáo Anh do liên quan đến hành vi phạm tội;

- Cho tịch thu, tiêu hủy 01 quyển sổ ghi kết quả sổ số Miền Bắc do bị cáo sử dụng vào việc thực hiện tội phạm và không có giá trị sử dụng.

- Buộc bị cáo Anh truy nộp số tiền 3.000.000 đồng do thu lời bất chính .

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử lý về vật chứng phù hợp với nhận định của HĐXX.

Đối với Trần Như H, xét thấy số tiền dùng để đánh bạc của Trần Như H chưa đủ để cấu thành tội Đánh Bạc do vậy Công an quận Long Biên đã quyết định xử lý hành chính: Căn cứ khoản 1 điều 26 Nghị định 167/NĐ-CP với mức phạt tiền 350.000 đồng là có căn cứ.

Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Long Biên đã tiến hành xác minh tài khoản zalo “Hiếp ld” tuy nhiên tài khoản đã bị khóa nên không có thông tin về số điện thoại và thông tin người sử dụng do vậy không đủ điều kiện, xác minh làm rõ và xử lý là có căn cứ.

Bị cáo phải chịu án phí HSST theo Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và người tham gia tố tụng được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Đặng Thị A phạm tội Đánh bạc.

1. Về hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 2 điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Đặng Thị A 40 (bốn mươi) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 10/01/2018 đến ngày 13/01/2018.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015.

- Cho lưu hồ sơ 02 tờ giấy A4 trên có ghi các số tự nhiên có chữ ký Đặng Thị A ghi ngày 10/01/2018 thu giữ của Đặng Thị A và 01 tích kê ghi số đề ngày 10/01/2018 thu giữ của Trần Như H.

- Cho tịch thu, sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại NOKIA đã qua sử dụng, 01 điện thoại OPPO đã qua sử dụng, số tiền 470.000 đồng thu giữ của bị cáo Đặng Thị A;

- Cho tịch thu, tiêu hủy 01 quyển sổ ghi kết quả sổ số Miền Bắc.

- Buộc bị cáo Đặng Thị A phải truy nộp số tiền 3.000.000 đồng thu lời bất chính để sung quỹ Nhà nước.

(Toàn bộ số tang vật trên hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 28/3/2018 và giấy nộp tiền vào tài khoản lập ngày 06/3/2018)

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong khoản

tiền hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

3. Án phí : Áp dụng Điều 136 bộ luật Tố tụng Hình sự 2015 và Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm

4. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 bộ luật Tố tụng Hình sự 2015.

Án xử công khai sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trực tiếp về những vấn đề liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận

- TAND tp. Hà Nội;

TÒA

- VKSND quận Long Biên;

- Công an quận Long Biên;

- CC Thi hành án DS quận Long Biên;

- Người tham gia tố tụng;

- Lưu hồ sơ

- Lưu VP/TA

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN**

Nguyễn Thị Phương Hên